

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN HỦA NA

Các căn cứ:

Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khoá XIII, kỳ họp thứ 7;

Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển Kinh tế - Xã hội;

Quyết định số 75/QĐ-HĐQT-HHC ngày 14/09/2018 của Hội đồng quản trị Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;

Quyết định số 47/QĐ-HHC-HĐQT ngày 29/10/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt và ban hành Quy chế phân cấp quyết định đầu tư và lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ từ nguồn vốn sản xuất kinh doanh và vốn vay của Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;

Quyết định số 12/QĐ-HĐQT-HHC ngày 16/02/2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na;

Quyết định số 29/QĐ-HHC ngày 08/03/2022 của Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na về việc Phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự toán gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na;

Quyết định số 30/QĐ-HHC ngày 09/03/2022 của Giám đốc Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na về việc Thành lập Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na;

Dự thảo hợp đồng gói thầu gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na;



Biên bản thương thảo hợp đồng gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na giữa Công ty cổ phần thủy điện Hủa Na với Công ty cổ phần xây dựng 497;

Tình hình và nhu cầu thực tế tại Nhà máy Thủy điện Hủa Na;

Xét Tờ trình số 16/TTr-TCGLCNT ngày 21/03/2022 của Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt kết quả chỉ định thầu và nội dung hợp đồng gói thầu: Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na với các nội dung chính sau:

I. Kết quả chỉ định thầu.

- Nhà thầu đề nghị trúng chỉ định thầu: Công ty Cổ phần Xây dựng 497.
- Địa chỉ: Xóm Ngũ Lộc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Điện thoại: 0913 290 398
- Giá trúng chỉ định thầu sau thuế VAT (8%): **405.074.699 đồng.**

Bằng chữ: Bốn trăm linh năm triệu, không trăm bảy mươi tư nghìn, sáu trăm chín mươi chín đồng.

II. Nội dung hợp đồng.

1. Nội dung, khối lượng công việc và sản phẩm của hợp đồng Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình.

Bên giao thầu giao và Bên nhận thầu đồng ý nhận việc thực hiện công tác Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na. Nội dung và khối lượng công việc cần thực hiện cụ thể như sau:

1.1. Nội dung và khối lượng công việc:

Bên nhận thầu phải thực hiện công tác Tư vấn thiết kế một số hạng mục công trình năm 2022 tại nhà máy thủy điện Hủa Na được thể hiện cụ thể trong Phụ lục kèm theo.

1.2. Sản phẩm của công tác tư vấn thiết kế bao gồm:

- Bản vẽ, thuyết minh, các bản tính kèm theo;
- Chỉ dẫn kỹ thuật;
- Dự toán xây dựng công trình;
- Các nội dung khác của Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng;
- Quy trình bảo trì công trình xây dựng.

2. Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng tư vấn xây dựng

2.1. Thời gian bắt đầu: Ngay sau khi Hợp đồng có hiệu lực.

2.2. Thời gian thực hiện hợp đồng: Bên nhận thầu hoàn thành toàn bộ phạm vi công việc tư vấn của Hợp đồng này với tổng thời gian thực hiện tối đa là 180 ngày. Do phụ thuộc vào kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Bên giao thầu, thời gian thực hiện hợp đồng được quy định cụ thể như sau: mỗi hạng mục hoàn thành trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên giao thầu.

2.3. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp Bên nhận thầu hoặc Bên giao thầu gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.

4. Việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng không được phép làm tăng giá hợp đồng nếu việc chậm trễ do lỗi của Bên nhận thầu.

3. Giá hợp đồng, hình thức hợp đồng, tạm ứng

3.1. Giá hợp đồng

Giá hợp đồng sau thuế VAT là: **405.074.699 đồng.**

Bằng chữ: Bốn trăm linh năm triệu, không trăm bảy mươi tư nghìn, sáu trăm chín mươi chín đồng.

Trong đó:

+ Giá trị trước thuế: 375.069.166 đồng.

+ Thuế VAT (8%): 30.005.533 đồng.

(Chi tiết như phụ lục kèm theo).

Giá trị hợp đồng đã giảm giá 3% so với giá trị dự toán tư vấn đã được Bên giao thầu phê duyệt tại Quyết định số 29/QĐ-HHC ngày 08/03/2022.

3.2. Nội dung của giá Hợp đồng

Nội dung của giá hợp đồng tư vấn bao gồm: Chi phí chuyên gia (tiền lương và các chi phí liên quan), chi phí vật tư vật liệu, máy móc, chi phí quản lý, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng; Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh sản phẩm tư vấn xây dựng sau các cuộc họp, báo cáo, kết quả thẩm định, phê duyệt; Chi phí khảo sát; Chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu theo yêu cầu của bên giao thầu; Chi phí giám sát tác giả và các chi phí khác có liên quan.

Mức thuế suất VAT là 8% áp dụng theo quy định tại Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị

quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển Kinh tế - Xã hội và theo bản chào giá của Liên danh nhà thầu.

c) Giá hợp đồng tư vấn xây dựng không bao gồm: Chi phí thẩm tra, phê duyệt sản phẩm của hợp đồng tư vấn; Chi phí khác mà các bên thỏa thuận không bao gồm trong giá hợp đồng.

3.3. Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh.

3.4. Tạm ứng:

a) Bên giao thầu, tạm ứng cho Bên nhận thầu 30% giá trị hợp đồng, tương ứng với số tiền là: **121.522.410 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu, năm trăm hai mươi hai nghìn, bốn trăm mười đồng*) trong vòng 14 ngày làm việc sau khi Bên giao thầu nhận được công văn đề nghị tạm ứng của Bên nhận thầu (04 bản gốc).

b) Việc tính toán, thu hồi dần tiền tạm ứng được thực hiện sau khi bên nhận thầu đã nhận được tiền tạm ứng.

c) Tiền tạm ứng được thu hồi hết khi thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký.

d) Tiền tạm ứng sẽ được thu hồi bằng cách giảm trừ trong các lần thanh toán. Tỷ lệ giảm trừ sẽ dựa trên tỷ lệ Bên giao thầu đã tạm ứng cho Bên nhận thầu.

4. Thanh toán

Số lần thanh toán là 02 lần, cụ thể như sau:

- Lần 1: Sau khi Bên nhận thầu hoàn thành công tác khảo sát, lập Báo cáo KTKT, hồ sơ Báo cáo KTKT công trình được cấp thẩm quyền phê duyệt, trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ, Bên giao thầu thanh toán cho Bên nhận thầu 85% giá trị hoàn thành được nghiệm thu (bao gồm cả giá trị đã tạm ứng, thanh toán).

- Lần cuối cùng: Sau khi Bên nhận thầu hoàn thành các công việc theo nghĩa vụ trong Hợp đồng, hai bên đã ký kết hồ sơ nghiệm quyết toán, thanh lý hợp đồng theo quy định, trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ, Bên giao thầu thanh toán số tiền còn lại cho Bên nhận thầu.

- Trong quá trình thực hiện, hai bên có thể điều chỉnh số lần thanh toán (kết hợp thanh toán 1 lần cho cả khối lượng hoàn thành của lần 1 và lần 2) cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các điều, khoản, nội dung khác theo như dự thảo hợp đồng kèm theo Tờ trình của Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu.

Điều 2: Giao cho các Phòng, Phân xưởng, Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu phối hợp với Công ty Cổ phần Xây dựng 497 triển khai thực hiện nội dung được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành và của Công ty.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, các Phó giám đốc, Kế toán trưởng và các Trưởng phòng, bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐQT (để b/c);
- Các PGĐ (th/h);
- Các Phòng, PXVHSC (th/h);
- Lưu VT, HS.

GIÁM ĐỐC 

Trịnh Bảo Ngọc

T.C.P.
AN